**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC**

**CHỦ ĐỀ:TẾT VÀ MÙA XUÂN**

**THỜI GIAN: TỪ NGÀY 20/01/2025 ĐẾN NGÀY 14/02/2025**

**NHÓM, LỚP: MẪU GIÁO 4 TUỔI A2**

Số lượng trẻ trong lớp: 15

Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: 01, Triệu Thị Hiên

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **MỤC TIÊU GIÁO DỤC TRONG CHỦ ĐỀ** | **NỘI DUNG GIÁO DỤC TRONG CHỦ ĐỀ** | **DỰ KIẾN CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC** |
| **1. Phát triển thể chất** | | |
| ***Phát triển vận động*** | | |
| **MT 1**: Trẻ khoẻ mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi:  - Trẻ trai:  - Cân nặng: 14,1-24,2 kg  - Chiều cao: 100,7-119,2 cm  - Trẻ gái:  - Cân nặng: 13,7 -24,9 kg.  - Chiều cao: 13,7 -24,9 kg. | - Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. | - Trẻ biết ăn chín uống sôi, biết ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng. |
| **MT 2:** Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh. | - Hô hấp:  + Hít vào, thở ra.  + Làm động tác gà gáy  + Thổi nơ, bong bóng.  - Tay:  + Đưa tay ra phía trước gập khuỷu tay.  + Đưa 2 tay ra phía trước, về phía sau  + Đưa hai phía trước, sang hai bên kết hợp vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay.  + Đưa 2 tay ra phía trước - sau vỗ hai tay vào nhau, xoay tròn hai vai.  - Lưng, bụng, lườn:  + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau.  + Quay sang trái, sang phải.  + Nghiêng người sang trái, sang phải.  + Đứng cúi người về phía trước.  - Chân:  + Đứng, một chân đưa lên trước, khuỵu gối.  + Đứng, một chân nâng cao gập gối.  + Đứng nhún chân, khuỵ gối.  + Ngồi nâng hai chân duỗi thẳng.  + Bật lên trước, ra sau, sang ngang. | **\* Hoạt động thể dục sáng:**  + Hô hấp: Thổi nơ.  + Tay 1: Đưa tay ra phía trước gập khuỷu tay.  + Bụng 3: Nghiêng người sang trái, sang phải.  + Chân 2: Đứng, một chân nâng cao gập gối. |
| **MT 6:** Trẻ biết tung bóng người đối diện: bắt được 3 lần liền không rơi bóng (khoảng cách 3m). | - Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng hai tay.  - Tung bắt bóng với người đối diện. | **\* Hoạt động học:**  - Nhánh 1: Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng 2 tay.  - Nhánh 2:Tung bắt bóng với người đối diện. |
| **MT 16:** Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay- mắt trong một số hoạt động: Vẽ hình người, nhà, cây; Cắt thành thạo theo đường thẳng; Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối; Biết tết sợi đôi; Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày. | - Gập giấy.  - Lắp ghép hình.  - Xé, cắt đường thẳng.  - Tô, vẽ hình.  - Xếp chồng.  - Tết sợi.  - Cài, cởi cúc, kéo khóa, xâu luồn, buộc dây. | - Hoạt động góc, hoạt động ngoài trời:  - Xây công viên, khu giải trí, Vư­ờn cây của bé.  - Tập gấp quần áo. |
| ***Giáo dục dinh dưỡng và sức khoẻ*** | | |
| ***MT18 a:****Trẻ làm quen một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống.* | - Làm quen một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống | - Hoạt động ăn: Trẻ biết giá trị dinh dưỡng trong bữa ăn, biết tên các loại thực phẩm, làm quen một số thao tác đơn giản chế biến một số món ăn. |
| **MT 21:** Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống: mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kĩ. Chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. Không uống nước lã. | - Mời cô, mời bạn khi ăn, ăn từ tốn, nhai kĩ.  - Khi ăn không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn.  - Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn. | - HĐ Ăn: Trẻ biết tự cầm bát xúc ăn gọn gàng, không làm rơi vãi cơm. |
| **2. Phát triển nhận thức** | | |
| ***Khám phá khoa học*** | | |
| **MT 32:** Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện. | - Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau:  + Sưu tầm, làm sách tranh; Trò chuyện với người lớn, với bạn bè và nhận xét. | - Hoạt động góc, hoạt động ngoài trời. |
| ***Làm quen với khái niệm sơ đẳng về toán*** | | |
| **MT43:** Trẻ biết so sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. | - Đếm các nhóm đối tượng.  - So sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 10. | - Hoạt động học: Số lượng 5, chữ số 5,. |
| **MT44:** Trẻ biết tách, gộp nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả. | - Tách, gộp nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả. | - Hoạt động học:Tách, gộp nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 |
| ***Khám phá xã hội*** | | |
| **MT 59**: Trẻ biết gọi tên, đặc điểm của một số ngày lễ hội. | - Tên gọi, đặc điểm, các hoạt động của một số ngày lễ hội, sự kiện văn hóa nơi trẻ sống: Tết Nguyên đán. | - Hoạt động đón trẻ, hoạt động góc.  - Hoạt động học:  + Nhánh 1: Tìm hiểu về Tết nguyên đán |
| **3. Phát triển ngôn ngữ** | | |
| ***Nghe*** | | |
| **MT 62:** Trẻ thực hiện được 2- 3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ: “Cháu hãy lấy hình tròn màu đỏ gắn vào bông hoa màu vàng. | - Lắng nghe và hiểu được 2- 3 yêu cầu liên tiếp.  - Hiểu và thực hiện được 2- 3 yêu cầu. | - Hoạt động học, hoạt động góc. |
| **MT 66:** Trẻ biết nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi. | - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi. | **\* Hoạt động học:**  - Nhánh 1: Thơ: tết đang vào nhà.  - Nhánh 2: Truyện: Chuyện thần kì của mùa xuân. |
| ***Nói*** | | |
| **MT 68:** Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm… | - Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,… trong giao tiếp. | - Hoạt động học, hoạt động góc. |
| **MT 76:** Trẻ đọc thuộc một số bài thơ, ca dao, đồng dao. | - Đọc thuộc một số bài thơ, ca dao, đồng dao theo chủ đề.  - Đọc biểu cảm kết hợp cử chỉ điệu bộ bài thơ, đồng dao đơn giản. | **\* Hoạt động học:**  - Nhánh 1: Thơ: tết đang vào nhà. |
| ***Làm quen với đọc, viết*** | | |
| **MT 81:** Trẻ biết “đọc” sách theo tranh minh họa. | - Trẻ tự “đọc”, “đọc” sách theo ý thích (đọc vẹt).  - “Đọc” truyện qua tranh vẽ.  - Đọc sáng tạo theo trí tưởng tượng của trẻ.  - Đọc từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. | - Hoạt động đón trẻ, hoạt động góc, hoạt động học. |
| **4. Phát triên tình cảm và kĩ năng xã hội** | | |
| ***Phát triển kĩ năng xã hội*** | | |
| **MT 97:** Trẻ biết giữ gìn và bảo vệ môi trường. | - Giữ gìn vệ sinh môi trường: Bỏ rác đúng nơi quy định, chăm sóc con vật, cây cảnh.  - Có những hành vi tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt: không để nước tràn khi rửa tay, tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng.  - Giữ gìn đồ dùng, đồ chơi. | - Hoạt động đón trẻ, hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời. |
| **5. Phát triển thẩm mĩ** | | |
| ***Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên cuộc sống và nghệ thuật*** | | |
| **MT 99:** Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe kể câu chuyện. | - Hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc.  - Nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; nghe kể câu chuyện | - Hoạt động học, hoạt động góc |
| ***Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình*** | | |
| **MT 102:** Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ. | - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. | **\* Hoạt động học:**  + Nhánh 1; Dạy hát: Sắp đến tết rồi.  + Nhánh 2: VĐTN: Như hoa mùa xuân. |
| **MT 104:** Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, tạo ra các sản phẩm. | - Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm. | **\* Hoạt động học:**  - Nhánh 2: Vẽ vườn hoa mùa xuân. |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC**

**TUẦN 19 THÁNG 01**

**LỚP MẪU GIÁO 4 TUỔI A2**

**Chủ đề: Tết và mùa xuân**

**Chủ đề nhánh: Ngày Tết quê em**

Thời gian thực hiện: Từ ngày 20/01/2025 đến ngày 24/01/2025

Số lượng trẻ trong lớp: 15

Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: 01, Triệu Thị Hiên

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **Thời điểm** | **Thứ hai** | | **Thứ ba** | **Thứ tư** | **Thứ năm** | | **Thứ sáu** |
| **Đón trẻ**  **-**  **Chơi**  **-**  **Thể dục sáng** | **1. Đón trẻ:**  - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định.  - Hướng dẫn trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề tết và mùa xuân, trò chuyện cảnh vật ngày tết, 1 số món ăn đơn giản trong ngày tết.  - Cho trẻ chơi theo ý thích.  **2. Thể dục sáng:**  + Hô hấp: Thổi nơ.  + Tay 1: Đưa tay ra phía trước gập khuỷu tay.  + Bụng 3: Nghiêng người sang trái, sang phải.  + Chân 2: Đứng, một chân nâng cao gập gối.  **3. Điểm danh:**  - Điểm danh. Dự báo thời tiết trong ngày. | | | | | | | |
| **Hoạt động học** | **\* Thể dục:**  -Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng 2 tay.  - TCVĐ:  Mèo đuổi chuột. | **\* Khám phá xã hội:**  - Tìm hiểu về Tết nguyên đán | | **\* Làm quen với toán:**  - Số lượng 5, chữ số 5. | ***\* Giáo dục âm nhạc:***  - Dạy hát: Sắp đến tết rồi.  - NH: Ngày tết quê em  - TCÂN:Tiếng hát ở đâu. | | **\* Làm quen với văn học:**  - Thơ: tết đang vào nhà. |
| **Tăng cường**  **tiếng việt** | ***-*** Tung bóng cao và bắt bóng. | - Tết việt, sum vầy | | - Nhóm đồ vật, số 5 | - Sắp đến tết, xum họp | | - Trước ngõ, rung rinh. |
| **Hoạt động góc** | **1. Góc đóng vai:**  - Gia đình, Cửa hàng rau, củ, quả ngày tết.  **2. Góc xây dựng, lắp ghép:**  - Xây công viên, khu giải trí, vư­ờn cây của bé.  **3. Góc nghệ thuật:**  - Cắt, dán, tô màu một số loại bánh, hoa quả ngày tết.  - Múa, hát, đóng kịch, làm b­ưu thiếp, trang trí cảnh ngày tết**.**  **4. Góc học tập – sách:**  **-** Xem truyện tranh, kể chuyện theo tranh, ép hoa.  **5. Góc thiên nhiên:**  - Quan sát sự phát triển của cây, chăm sóc cây, cắm tỉa hoa. | | | | | | | |
| **Tăng cường**  **tiếng việt** | - Tết nguyên đán, Tết cổ truyền, trang trí nhà  - Chúc tết, giải trí. Trang trí ngày tết | | | | | | | |
| **Hoạt động ngoài trời** | **1. Hoạt động có chủ đích:**  - Ra sân trường, quan sát bầu trời.  - Quan sát cây hoa đào. Quan sát cây hoa mai.  **2. Trò chơi vận động:**  - Trồng nụ trồng hoa, Bịt mắt bắt dê, Cướp cờ...  **3. Chơi tự chọn:** Chăm sóc cây cối, nhổ cỏ, nhặt lá rụng.  - Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời. Vẽ phấn tự do trên sân. | | | | | | | |
| **Tăng cường**  **tiếng việt** | - Hoa đào, hoa mai, miền bắc, miền nam.  - Trồng hoa, cướp cờ. Chăm sóc cây, nhặt lá rụng. | | | | | | | |
| **Hoạt động ăn** | **1. Trước khi ăn:**  - Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng.  **2. Trong khi ăn:**  - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng trong bữa ăn.  - Cho trẻ vào bàn ăn trưa, ăn chiều.  **3. Sau khi ăn:**  - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa. Vệ sinh sau khi ăn. | | | | | | | |
| **Hoạt động ngủ** | **1. Trước khi ngủ:**  - Hướng trẻ lấy gối vào đúng chỗ.  - Cho trẻ đọc thơ "Giờ đi ngủ".  **2. Trong khi ngủ:**  - Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn giữ gìn trật tự.  **3. Sau khi ngủ:**  - Hướng trẻ cất đồ gọn gàng đúng quy định sau khi ngủ dậy. | | | | | | | |
| **Chơi, hoạt động theo ý thích** | **1. Vận động sau khi ngủ dậy:**  - Bài:Bóng tròn to. Ồ sao bé không lắc.  **2. Ôn luyện:** | | | | | | | |
| - Ôn: Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng 2 tay. | | - Ôn: Tìm hiểu về Tết nguyên đán | - Ôn: Số lượng 5, chữ số 5 | | - Ôn: Dạy hát Sắp đến tết rồi | - Ôn: Thơ: tết đang vào nhà |
| **\* Hoạt động tăng cường Tiếng việt**  - Thứ 2: Dạy trẻ nói câu có chứa từ: Tung bóng cao và bắt bóng.  - Thứ 3: Dạy trẻ nói câu có chứa từ: Tết việt, sum vầy  - Thứ 4: Dạy trẻ nói các từ, câu có chứa từ: Nhóm đồ vật, số 5  - Thứ 5: Dạy trẻ nói các từ, câu có chứa từ: Sắp đến tết, xum họp  - Thứ 6: Dạy trẻ nói các từ, câu có chứa từ: Trước ngõ, rung rinh. | | | | | | | |
| **3. Chơi tự do:**  - Chơi theo ý thích.Chơi đồ chơi các góc. | | | | | | | |
| **Trả trẻ** | **1. Nhận xét, nêu gương.**  - Nhận xét trong ngày.  - Nêu gương bé ngoan cuối ngày, tuần.  **2. Trả trẻ.**  - Chuẩn bị đồ dùng.  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ trong ngày. | | | | | | | |

**Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần** *(Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân…)*

**- Kết quả thực hiện:**

- Trẻ ngoan, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày. Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động:

+ Trẻ biết chào cô, bố mẹ vào lớp, cất đồ dùng cá nhân theo hướng dẫn.

+ Trẻ chơi cùng bạn vui vẻ, đoàn kết, biết thu dọn đồ chơi cùng cô.

+ Đa số trẻ nắm được kiến thức kỹ năng cơ bản của các hoạt động, trẻ có nề nếp giờ nào việc ấy.

+ Trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất và ngủ ngon giấc, ngủ đủ giấc.

**- Thuận lợi:**

+ Lớp luôn nhận được sự quan tâm của Ban giám hiệu nhà trường, sự quan tâm, ủng hộ tạo điều kiện của cha mẹ trẻ.

+ Trẻ nhanh nhẹn, hoạt bát, đa số trẻ sử dụng ngôn ngữ tiếng việt thành thạo

+ Môi trường sạch sẽ, gọn gàng không gian thoáng mát, an toàn

**- Khó khăn:**

+ Giáo viên chưa linh hoạt trong việc áp dụng các phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng đổi mới.

+ Một số phụ huynh hiểu biết ít nên khả năng phối hợp trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ còn hạn chế.

**- Tồn tại:**

+ Một số trẻ phát âm chưa rõ, nói còn ngọng, đọc thơ chưa rõ ràng, hát chưa rõ từ.

**- Nguyên nhân:**

+ Do trẻ chưa chú ý vào giờ học, trẻ nghịch hay chêu đùa bạn.

+ Cô rèn cho trẻ sự tập trung chú ý tốt hơn.

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC**

**TUẦN 20 THÁNG 02**

**LỚP MẪU GIÁO 4 TUỔI A2**

**Chủ đề: Tết và mùa xuân**

**Chủ đề nhánh: Mùa xuân của bé**

Thời gian thực hiện: Từ ngày 10/02/2025 đến ngày 14/02/2025

Số lượng trẻ trong lớp: 15

Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: 01, Triệu Thị Hiên

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **Thời điểm** | **Thứ hai** | **Thứ ba** | **Thứ tư** | **Thứ năm** | | **Thứ sáu** |
| **Đón trẻ**  **-**  **Chơi**  **-**  **Thể dục sáng** | **1. Đón trẻ:**  - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định.  - Hướng dẫn trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề tết và mùa xuân, trò chuyện cảnh vật mùa xuân, 1 số hoạt động vui chơi du xuân.  - Cho trẻ chơi theo ý thích.  **2. Thể dục sáng:**  + Hô hấp: Thổi nơ.  + Tay 1: Đưa tay ra phía trước gập khuỷu tay.  + Bụng 3: Nghiêng người sang trái, sang phải.  + Chân 2: Đứng, một chân nâng cao gập gối.  **3. Điểm danh:**  - Điểm danh. Dự báo thời tiết trong ngày. | | | | | | | |
| **Hoạt động học** | **\* Thể dục:**  -Tung bắt bóng với người đối diện.  - TCVĐ:Bịt mắt bắt dê. | **\* Làm quen với toán:**  - Tách, gộp nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 | **\* Giáo dục âm nhạc:**  - Nghe hát: Mùa xuân của em.  - VĐTN: Như hoa mùa xuân  - TCÂN: Nhảy theo nhạc | **\* Tạo hình:**  - Vẽ vườn hoa mùa xuân.  (Đề tài) | | **\* Làm quen với văn học:**  - Truyện: Chuyện thần kì của mùa xuân. |
| **Tăng cường**  **tiếng việt** | - Tung bóng, Bịt mắt. | - Gộp nhóm đối tượng, số lượng 5. | - Chúc nhau những điều hay, hoá đá. | - Cánh hoa, nhuỵ hoa. | | - Mùa xuân, sắc màu. |
| **Hoạt động góc** | **1. Góc đóng vai:** Gia đình nấu ăn, hội chợ xuân.  **2. Góc xây dựng, lắp ghép:**  - Xây dựng khu chợ xuân, lắp ghép các lọai hoa.  **3. Góc nghệ thuật:**  - Vẽ, cắt, dán, tô màu một số loại hoa, quả mùa xuân.  - Múa, hát các bài hát về chủ đề.  **4. Góc học tập – sách:**  **-** Xem, kể chuyện theo tranh về mùa xuân, làm sách về các loại hoa.  **5. Góc thiên nhiên:**  - Tưới và chăm sóc cây, cắm tỉa hoa. | | | | | | | |
| **Tăng cường**  **tiếng việt** | - Du xuân, cây đâm chồi, nảy lộc.  - Chợ xuân, lắp ghép hoa. | | | | | | | |
| **Hoạt động ngoài trời** | **1. Hoạt động có chủ đích:**  - Ra sân trường, quan sát thời tiết mùa xuân.  - Quan sát vườn hoa. Quan sát cây ăn quả.  **2. Trò chơi vận động:**  - Rồng rắn lên mây, Bịt mắt bắt dê, Ném còn.  **3. Chơi tự chọn:** Chăm sóc vườn hoa, vườn rau của bé.  - Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời. Vẽ phấn tự do trên sân. | | | | | | | |
| **Tăng cường**  **tiếng việt** | - Vườn hoa, nở rực rỡ.  - Vẽ hoa, rồng rắn, ném còn. | | | | | | | |
| **Hoạt động ăn** | **1. Trước khi ăn:**  - Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng.  **2. Trong khi ăn:**  - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng trong bữa ăn.  - Cho trẻ vào bàn ăn trưa, ăn chiều.  **3. Sau khi ăn:**  - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa. Vệ sinh sau khi ăn. | | | | | | | |
| **Hoạt động ngủ** | **1. Trước khi ngủ:**  - Hướng trẻ lấy gối vào đúng chỗ.  - Cho trẻ đọc thơ "Giờ đi ngủ".  **2. Trong khi ngủ:**  - Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn giữ gìn trật tự.  **3. Sau khi ngủ:**  - Hướng trẻ cất đồ gọn gàng đúng quy định sau khi ngủ dậy. | | | | | | | |
| **Chơi, hoạt động theo ý thích** | **1. Vận động sau khi ngủ dậy:**  - Bài: Bóng tròn to. Ồ sao bé không lắc.  **2. Ôn luyện:** | | | | | | | |
| - Ôn: Tung bắt bóng với người đối diện. | - Ôn: Tách, gộp nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 | - Ôn: Vẽ vườn hoa mùa xuân. | - Ôn: Nghe hát: Mùa xuân của em. | - Ôn: Chuyện thần kì của mùa xuân. | | |
| **\* Hoạt động tăng cường Tiếng việt**  - Thứ 2: Dạy trẻ nói câu có chứa từ: Tung bóng, Bịt mắt.  - Thứ 3: Dạy trẻ nói câu có chứa từ: Gộp nhóm đối tượng, số lượng 5.  - Thứ 4: Dạy trẻ nói các từ: Cánh hoa, nhuỵ hoa.  - Thứ 5: Dạy trẻ nói các từ: Chúc nhau những điều hay, hoá đá.  - Thứ 6: Dạy trẻ nói các từ, câu có chứa từ:Mùa xuân, sắc màu. | | | | | | | |
| **3. Chơi tự do:**  - Chơi theo ý thích. Chơi đồ chơi các góc | | | | | | | |
| **Trả trẻ** | **1. Nhận xét, nêu gương.**  - Nhận xét trong ngày.  - Nêu gương bé ngoan cuối ngày, tuần.  **2. Trả trẻ.**  - Chuẩn bị đồ dùng.  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ trong ngày. | | | | | | | |

**Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần** *(Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân…)*

**- Kết quả thực hiện:**

- Trẻ ngoan, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày. Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động:

+ Trẻ biết chào cô, bố mẹ vào lớp, cất đồ dùng cá nhân theo hướng dẫn.

+ Trẻ chơi cùng bạn vui vẻ, đoàn kết, biết thu dọn đồ chơi cùng cô.

+ Đa số trẻ nắm được kiến thức kỹ năng cơ bản của các hoạt động, trẻ có nề nếp giờ nào việc ấy.

+ Trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất và ngủ ngon giấc, ngủ đủ giấc.

**- Thuận lợi:**

+ Lớp luôn nhận được sự quan tâm của Ban giám hiệu nhà trường, sự quan tâm, ủng hộ tạo điều kiện của cha mẹ trẻ.

+ Trẻ nhanh nhẹn, hoạt bát, đa số trẻ sử dụng ngôn ngữ tiếng việt thành thạo.

+ Môi trường sạch sẽ, gọn gàng không gian thoáng mát, an toàn

**- Khó khăn:**

+ Giáo viên chưa linh hoạt trong việc áp dụng các phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng đổi mới.

+ Một số phụ huynh hiểu biết ít nên khả năng phối hợp trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ còn hạn chế.

**- Tồn tại:**

+ Một số trẻ phát âm chưa rõ, nói còn ngọng, đọc thơ chưa rõ ràng, hát chưa rõ từ.

**- Nguyên nhân:**

+ Do trẻ chưa chú ý vào giờ học.

+ Cô rèn cho trẻ sự tập trung chú ý tốt hơn.

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

**CHỦ ĐỀ: TẾT VÀ MÙA XUÂN**

*(Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại*

*và nguyên nhân...).*

**- Kết quả thực hiện:**

+ Giáo viên lựa chọn mục tiêu, nội dung phù hợp với điều kiện địa phương, phù hợp với độ tuổi.

+ Trẻ đạt được các mục tiêu đưa ra trong chủ đề.

+ Trẻ ngoan, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày. Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động.

+ Trẻ biết chào cô, bố mẹ vào lớp, cất đồ dùng cá nhân theo hướng dẫn.

+ Trẻ chơi cùng bạn vui vẻ, đoàn kết, biết thu dọn đồ chơi cùng cô.

+ Đa số trẻ biết thực hiện các bài tập vận động, chơi trò chơi vui vẻ, biết tên các bài thơ, đọc được thơ cùng cô, biết hát cùng cô, chú ý lắng nghe cô hát, hưởng ứng cùng cô và vận động cùng cô theo giai điệu của bài hát.

+ Trẻ biết Tết Nguyên đán hay còn gọi là Tết cổ truyền là tết của dân tộc Việt Nam.

Biết một số loại hoa chỉ có trong ngày tết. Biết các đồ ăn như: Các loại quả, bánh kẹo, mứt, thịt nấu đông, dưa hành có trong ngày Tết.

+ Trẻ biết 1 số bài thơ, bài hát về mùa xuân.

+ Trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất và ngủ ngon giấc, ngủ đủ giấc.

**- Thuận lợi:**

+ Lớp luôn nhận được sự quan tâm của Ban giám hiệu nhà trường, sự quan tâm, ủng hộ tạo điều kiện của cha mẹ trẻ.

+ Trẻ là người dân tộc thiểu số nhưng chủ yếu sử dụng ngôn ngữ tiếng kinh nên việc tăng cường tiếng Việt cho trẻ cũng thuận lợi.

**- Khó khăn:**

+ Giáo viên chưa linh hoạt trong việc áp dụng các phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng đổi mới.

**- Tồn tại:**

+ Một số trẻ phát âm chưa rõ, nói còn ngọng, đọc thơ chưa rõ ràng, hát chưa rõ từ.

**- Nguyên nhân:**

**XÁC NHẬN CỦA BGH**

**P. Hiệu trưởng**

**Lý Thị Trang**